

Số: 43/2023/QĐST-DS

Thới Lai, ngày 21 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13/6/2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 151/2022/TLST-DS ngày 20 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:* **Ngân hàng TMCP SGTT

Địa chỉ: 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, Quận 1, TPHCM.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Hồ Thanh L**

Địa chỉ: 95-97-99 Võ Văn Tần, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn:* 1. Ông **Nguyễn Văn Út H, sinh năm 1983

2. Bà **Lương Thị D**, sinh năm 1988

Cùng địa chỉ: ấp Đông Mỹ, xã Đông Thuận, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

**Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà **Nguyễn Thị Út E**, sinh năm 1973

2. Bà **Nguyễn Thị Út Đ**, sinh năm 1976

Cùng địa chỉ: ấp Đông Mỹ, xã Đông Thuận, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Số tiền ông Nguyễn Văn Út H và bà Lương Thị D còn nợ Ngân hàng TMCP SGTT tính đến ngày 13/6/2023: 90.436.200đồng, trong đó hợp đồng cho vay số LD1907200928 ngày 14/3/2019 68.618.984đồng (vốn gốc là 49.000.000đồng, lãi trong hạn 8.887.564đồng, lãi quá hạn 10.731.420đồng); Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng, kèm hợp đồng ngày 24/10/2019 là 21.817.216đồng (vốn gốc 6.260.874đồng, lãi quá hạn 15.556.342đồng). Và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kết kể từ ngày 14/6/2023 đến khi bị đơn thanh toán xong nợ cho nguyên đơn.

Trường hợp ông H và bà D vi phạm thời gian thanh toán nợ thì Ngân hàng TMCP SGTT có quyền yêu cầu phát mãi thế chấp là quyền sử dụng đất tại thửa 336, tờ bản đồ số 06, diện tích 2.621m² tọa lạc ấp Đông Mỹ, xã Đông Thuận, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số do ông H đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BA736717, sổ vào sổ CH00142 do Ủy ban nhân dân huyện Thới Lai cấp ngày 19/5/2010 để thu hồi nợ.

2.2. Phương thức trả nợ: Các bên sẽ thỏa thuận trong quá trình thi hành án và chấp hành các quyết định của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai.

2.3. Về án phí: Ông Nguyễn Văn Út H và bà Lương Thị D được miễn án phí theo diện thân nhân liệt sĩ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 về án phí lệ phí. Ngân hàng TMCP SGTT được nhận lại 1.907.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005726 ngày 20/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai.

2.4. Về chi phí thẩm định: Ông Nguyễn Văn Út H và bà Lương Thị D phải chịu 6.000.000đồng và có nghĩa vụ hoàn trả số tiền này cho Ngân hàng TMCP SGTT.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Trúc